



## CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN

Thành viên của TCty Thép Việt Nam - CTCP

Địa chỉ: Cộng Hoà – Chí Linh - Hải Dương

Điện thoại: 03203 882243 - Fax: 03203 883163

Email: [tructhon@tructhon.com.vn](mailto:tructhon@tructhon.com.vn) - Website: [tructhon.com.vn](http://tructhon.com.vn)

Số: 215B/QĐ - TCHC

Hải Dương, ngày 27 tháng 4 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

#### V/v Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 ;

Căn cứ Nghị quyết số 215/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;

Theo đề nghị của Phòng TCHC,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này **Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty cổ phần Trúc Thôn**; gồm 12 chương, 40 điều như Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/4/2018.

**Điều 3.** Các ông, bà: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng Công ty và Giám đốc đơn vị thành viên căn cứ quyết định thi hành./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TVHQQT;
- TBKS;
- Lưu VT, Tký Cty (2).

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Việt

## **QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 215 /NQ-TT ngày 27 /4/2018)

### **CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Trúc Thôn được xây dựng trên cơ sở: Luật doanh nghiệp 2014, Luật chứng khoán 2006, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017, Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, tham khảo những thông lệ tốt nhất về quản trị Công ty và vận dụng phù hợp với điều kiện cụ thể của Công ty Cổ phần Trúc Thôn với mục đích nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

2. Nhằm thực hiện chính sách quản trị rõ ràng, nhất quán và đảm bảo sự phát triển bền vững và minh bạch của Công ty, Quy chế này quy định (i) những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; (ii) thẩm quyền, nghĩa vụ và quy trình, phương thức hoạt động của các bộ phận và cán bộ quản lý, điều hành trong Công ty; (iii) thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý điều hành; (iv) quy định về thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc trong quá trình quản trị của Công ty; (v) quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc và bộ máy điều hành; khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

3. Quy chế này là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị Công ty.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ và các từ viết tắt**

Các thuật ngữ đã được định nghĩa tại Điều lệ Công ty thì được hiểu và áp dụng tương tự như trong Quy chế này. Để đảm bảo tính thống nhất, dễ hiểu và ngắn gọn của Quy chế, các thuật ngữ và từ viết tắt có định nghĩa như sau:

##### **1. Giải thích từ ngữ**

- “Công ty” là Công ty Cổ phần Trúc Thôn;
- “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Trúc Thôn;
- “HĐQT” là Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Trúc Thôn;
- “Tổng giám đốc” là Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Trúc Thôn, là người đứng đầu bộ máy quản lý điều hành.
- “Ban Kiểm soát” là Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Trúc Thôn.
- “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành” được quy định tại khoản 6 Điều 2 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 là Thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và những Người điều hành khác của Công ty.

- “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 5% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- “Bộ máy điều hành” bao gồm Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và những Người điều hành khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

- “Người nội bộ” là: Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng TCKT, Người công bố thông tin.

- “Điều lệ Công ty” là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Trúc Thôn đang có hiệu lực, bao gồm mọi sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm sau khi được ĐHĐCĐ thông qua hợp lệ.

- “Quy chế” là Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Trúc Thôn.

- “Quản trị công ty” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả về quyền lợi của cổ đông và những bên có quyền lợi liên quan đến Công ty quy định trong quy chế này.

## **2. Các từ viết tắt**

- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ/Đại hội: Đại hội đồng cổ đông
- VSD: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
- Website: Trang thông tin điện tử của Công ty
- UBCKNN: là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- SGDCCKHN: là Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

## **Điều 3. Nguyên tắc quản trị Công ty**

1. Tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước Việt Nam.
2. Đảm bảo quản trị Công ty hiệu quả.
3. Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và đối xử công bằng giữa các cổ đông.
4. Đảm bảo sự minh bạch trong hoạt động của Công ty.
5. Hoạt động của HĐQT, BKS, Tổng giám đốc Công ty có hiệu quả.
6. Tôn trọng đạo đức kinh doanh, có trách nhiệm đối với xã hội và môi trường.

## **Điều 4. Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty**

1. Điều lệ Công ty được xây dựng theo Điều lệ mẫu ban hành tại Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017; phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014, Luật chứng khoán 2006, tình hình thực tế của Công ty và được ĐHĐCĐ phê chuẩn.

2. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được ĐHĐCĐ phê chuẩn và HĐQT ký ban hành phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

## **CHƯƠNG II ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 5. Chuẩn bị cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên**

*(Quy định từ Điều 14 đến Điều 19 Điều lệ Công ty)*

1. Thâm quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên: Được tổ chức mỗi năm 01 lần trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. HĐQT có thẩm quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định tại Điều 14 Điều lệ Công ty. Công ty không hạn chế cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ và tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền đại diện tham dự ĐHĐCĐ.

2. Trình tự và thủ tục tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên được quy định tại các Điều 18, 19 và 20 Điều lệ Công ty. Các bước chuẩn bị cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên cụ thể như sau:

### 2.1. Lập danh sách cổ đông

- Người triệu tập chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập và gửi cho Công ty trước ngày Công ty gửi thông báo mời họp, tài liệu ĐHĐCĐ.

- Công ty phải công bố thông tin về ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng (Thông báo và Nghị quyết gửi UBCKNN, SGDCKHN và đăng trên website Công ty).

Danh sách cổ đông bao gồm các thông tin sau về các cổ đông đã được đăng ký tại ngày đăng ký cuối cùng: Họ, tên; Địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, số quyết định thành lập hoặc số chứng nhận đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; Số lượng cổ phần từng loại; Số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông; Địa chỉ thư điện tử, nếu có.

Phòng TCKT hoặc Người công bố thông tin Công ty sẽ giúp cổ đông xác minh thông tin để đảm bảo rằng các quyền của họ được đăng ký đầy đủ. Cổ đông có quyền xác minh tính chính xác của thông tin trên sổ đăng ký cổ đông về chính bản thân họ và số cổ phần mà họ nắm giữ; có quyền yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ.

### 2.2. Dự thảo tài liệu họp ĐHĐCĐ

- Người triệu tập chuẩn bị dự thảo chương trình và nội dung cuộc họp, các vấn đề cần được đưa ra thảo luận và thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ để gửi các cổ đông cùng thông báo mời họp.

- Trong khoảng thời gian trước khi đưa ra quyết định tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ, Người triệu tập xem xét các kiến nghị của cổ đông đề xuất để đưa vào chương trình họp.

- HĐQT dự kiến về những vấn đề sau đây trong việc chuẩn bị cuộc họp ĐHĐCĐ:

+ Nội dung, chương trình Đại hội;

+ Ngày tổ chức ĐHĐCĐ;

+ Địa điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ đảm bảo có đủ chỗ cho cổ đông tham dự. Số lượng cổ đông sẽ tham dự và kế hoạch cụ thể về địa điểm tổ chức họp được HĐQT dự tính trước;

+ Các thủ tục liên quan đến thông báo cuộc họp, danh sách các tài liệu và ngày chốt danh sách cổ đông cuối cùng.

### 2.3. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ

- Thông báo mời họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng

